

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 37/2024/HS-  
ST.  
Ngày: 28 - 6 - 2024.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- \* **Tại điểm cầu trung tâm:** Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội;  
\* **Tại điểm cầu thành phần:** Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội;  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lê Thị Tuyết  
**Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Nguyễn Thị Sen

Ông Nguyễn Huy Hoàn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Trần Việt Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2024/TL-HSST ngày 03 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024, đối với:

**Bị cáo:** Hồ Thiện Q, sinh năm 1978; nơi cư trú: Cù B, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Khắc H và bà Trần Thị X (đã chết); có vợ và có 01 con sinh năm 2011; Tiền án: Ngày 30/8/2006, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, hình phạt bổ sung 5.000.000 đồng, bồi thường dân sự là 10.800.000 đồng. Tổng hợp hình phạt với bản án 06/2006/HSST ngày 18/5/2006 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, buộc Q chấp hình phạt chung của 2 bản án là 54

tháng tù, hình phạt bổ sung 10.000.000 đồng, bồi thường dân sự 10.800.000 đồng. Xác minh **Q** đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/01/2010 và chưa thi hành án 50.000 đồng án phí HSST, 540.000 đồng án phí DSST và 5.000.000 đồng tiền phạt của bản án số 57/2006/HSST ngày 30/9/2006, của Tòa án thị xã Bắc Kan (chưa xóa án tích); Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/5/2006, Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt 13/3/2006, hình phạt bổ sung 5.000.000 đồng (trừ 17.000 đồng tạm giữ). Xác minh **Q** đã nộp 50.000 đồng án phí HSST và 50.000 đồng tiền phạt, ngày 29/9/2023 **Q** được miễn thi hành án 4.933.000 đồng, tiền phạt theo Quyết định đình chỉ số 61/QĐ-CCTHADS của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/01/2010 (Bản án 06/2006). Danh bản, chỉ bản số 433 ngày 29/12/2003 của **Công an huyện Đ**, Thành phố Hà Nội; tạm giữ,

tạm giam từ ngày 23/12/2023, bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Hồ Tuấn Đ**, sinh năm 1975; nơi cư trú: **Cụm B, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội**, vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh **Bùi Minh Q1**, sinh năm 2002; Địa chỉ: **P, thị trấn P, huyện Đ, Thành phố Hà Nội**, vắng mặt.

**\* Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần**: Trại tạm giam số 1 **Công an Thành phố H**

- *Người tiến hành tố tụng*: Ông **Phạm Như Hoàng H1** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội;

- *Người tham gia tố tụng khác*:

+ Ông **Vũ Hồng Q2**, Trại tạm giam số 1 **Công an Thành phố H**;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Khoảng 18 giờ ngày 23/12/2023, **Hồ Thiện Q** nhận được điện thoại từ số thuê bao có 0814528316 hỏi mua 02 viên ma túy ngựa. **Q** đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực gần **chợ T2** thuộc **xã T, huyện Đ, Hà Nội**. Một lát sau, người này gọi điện và thông báo cho **Q** là đã đến nơi, **Q** điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Waves màu đỏ, đen BKS 30Y4-1315 đi đến địa điểm đã hẹn và báo giá 300.000 đồng hai viên ma túy ngựa rồi **Q** yêu cầu đưa tiền trước, người này đồng ý đưa cho **Q** 02 tờ tiền: 01 tờ 200.000 đồng và 01 tờ 100.000 đồng rồi đứng đợi. Sau đó, **Q** đi đến khu vực

gần ngã tư đèn xanh, đèn đỏ thuộc đường N, xã T, huyện Đ gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 viên nén hình tròn màu hồng với giá là 200.000 đồng rồi cất vào túi quần bên trái. Sau đó, Q điều khiển xe máy đến thôn G, xã T, huyện Đ thì bị tổ công tác Công an huyện Đ đang làm nhiệm vụ phát hiện, kiểm tra. Thu giữ 01 túi nilong màu trắng kích thước 03 x 04 cm, bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng có in chữ WY. Q khai nhận đây là ma túy đem đi bán, cùng vật chứng là chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, đen BKS 30Y4-1315, một điện thoại di động nhãn hiệu Xphone và 01 tờ tiền Polime có mệnh giá 100.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 8766/KL-KTHS ngày 31 tháng 12 năm 2023 của phòng K - Công an thành phố H kết luận: 02 viên nén hình tròn màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” bên trong 01 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,193 gam.

Bản Cáo trạng số 29/CT-VKS-ĐP ngày 29/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố Hồ Thiện Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Thiện Q khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố Hồ Thiện Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Thiện Q từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Hồ Thiện Q. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ gói ma túy còn lại sau giám định. Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone và 01 tờ tiền Polime có mệnh giá 100.000 đồng, trả lại cho anh Hồ Tuấn Đ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, đen BKS 30Y4-1315, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thẩm quyền: Vụ án xảy ra trên địa bàn huyện Đ, Thành phố Hà Nội nên việc khởi tố, truy tố và xét xử được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đ, Thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình

sự.

[2]. Tại phiên tòa **Hồ Thiện Q** khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 23/12/2023, **Hồ Thiện Q** có hành vi cất giấu 0,193 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán trái phép thì bị **Công an huyện Đ** bắt quả tang cùng tang vật tại khu vực **thôn G, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội**. Như vậy hành vi cất giữ 0,193 gam ma túy Methamphetamine của **Hồ Thiện Q** nhằm mục đích đem bán đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và Viện dẫn điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của **Hồ Thiện Q** là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng. Tệ nạn ma túy là vấn đề nhức nhối của xã hội, đặc biệt trong tình hình hiện nay, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo có 01 tiền án về hành vi Trộm cắp tài sản nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội nên cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Về đối tượng bán ma túy cho **Hồ Thiện Q** tại khu vực thuộc **đường N, xã T, huyện Đ**, do **Q** không biết họ tên, tuổi và địa chỉ nên không có cơ sở xác minh, điều tra. Đối với người mua ma túy của **Hồ Thiện Q**, sử dụng số điện thoại 0814538316, qua xác minh số điện thoại trên là của anh **Thiều Văn T**, công an điều tra xác minh thì anh **T** khai không đăng ký, sử dụng số điện trên, bị cáo nhận dạng thì khẳng định anh **T** không phải là người mua ma túy của bị cáo nên không có căn cứ xử lý.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói sau giám định của Phòng PC09- **C** được niêm phong theo quy định pháp luật.

Đối với 01 chiếc xe máy, màu đỏ-xám-đen, nhãn hiệu Honda, BKS: 30Y4-1315, qua xác minh chủ đăng ký xe là anh **Nguyễn Hữu T1**, anh **T1** đã bán cho anh **Hồ Tuấn Đ**, khi **Q** mượn xe của anh **Đ** thì anh **Đ** không biết **Q** sử dụng vào việc mua bán ma túy nên sẽ được trả lại cho anh **Đ**.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu đỏ, đen đã qua sử dụng, vỏ sau điện thoại bị nứt vỡ, bên trong lắp 01 thẻ sim, bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy và số tiền 100.000 đồng bị cáo thu lời bất chính sẽ được tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Hồ Thiện Q** 34 (Ba mươi bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 23/12/2023.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói sau giám định của Phòng PC09- **C** được niêm phong theo quy định pháp luật.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 20/6/2024 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu đỏ, đen đã qua sử dụng, vỏ sau điện thoại bị nứt vỡ bên trong lắp 01 thẻ sim.

Trả lại anh **Hồ Tuấn Đ** 01 xe máy, nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ, đen Biển kiểm soát 30Y4-1315, số khung RLHHC12009Y121347, số máy HC12E-1692303.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa **Công an huyện Đ** và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội lập ngày 14/6/2024.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo **Hồ Thiện Q** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo **Hồ Thiện Q** có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**

**Lê Thị Tuyết**

